

**CÔNG TY TNHH ĐÔNG Y THỊNH XUÂN ĐƯỜNG**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐÔNG Y THỊNH XUÂN ĐƯỜNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0108856484

**3. Ngày thành lập:** 12/08/2019

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 415 đường Cao Lỗ, Xã Uy Nỗ, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0911882460

Fax:

Email: [thinhxuandung0605@gmail.com](mailto:thinhxuandung0605@gmail.com) Website:  
m

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Mã ngành    |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>Sản xuất thực phẩm đặc biệt như: Đồ ăn dinh dưỡng, sữa và các thực phẩm dinh dưỡng, thức ăn cho trẻ nhỏ, thực phẩm có chứa thành phần hoóc môn;<br>- Sản xuất các loại trà dược thảo (bạc hà, cỏ roi ngựa, cúc la mã);<br>- Sản xuất các sản phẩm cô đặc nhân tạo;<br>- Sản xuất thực phẩm chức năng. | 1079(Chính) |
| 2.  | Bán buôn thực phẩm<br>chi tiết:<br>-Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột;<br>-Kinh doanh thực phẩm chức năng                                                                                                                                                                                         | 4632        |
| 3.  | Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 2100        |
| 4.  | Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh<br>chi tiết:<br>Nhóm này gồm: Bán lẻ chuyên doanh các mặt hàng:<br>- Rau, quả tươi, đông lạnh hoặc được bảo quản, chế biến;<br>- Thực phẩm khác.                                                                                                                                                                    | 4722        |
| 5.  | Trồng cây hàng năm khác<br>chi tiết:<br>-Trồng cây gia vị hàng năm;<br>-Trồng cây dược liệu, hương liệu hàng năm<br>-Trồng cây hàng năm khác còn lại                                                                                                                                                                                                                 | 0119        |
| 6.  | Trồng cây lấy củ có chất bột                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 0113        |

|     |                                                                                                                                                                                                                                            |      |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 7.  | Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm                                                                                                                                                                                    | 0128 |
| 8.  | Trồng cây lâu năm khác                                                                                                                                                                                                                     | 0129 |
| 9.  | Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm                                                                                                                                                                                                        | 0131 |
| 10. | Hoạt động dịch vụ trồng trọt                                                                                                                                                                                                               | 0161 |
| 11. | Dịch vụ đóng gói                                                                                                                                                                                                                           | 8292 |
| 12. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>chi tiết:<br>Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh                                                                                                     | 8299 |
| 13. | Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống                                                                                                                                                                     | 4620 |
| 14. | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>chi tiết:<br>Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế                                                                                                                                                      | 4649 |
| 15. | Bán buôn tổng hợp (trừ loại nhà nước cấm)                                                                                                                                                                                                  | 4690 |
| 16. | Bán buôn đồ uống                                                                                                                                                                                                                           | 4633 |
| 17. | Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp                                                                                                                       | 4711 |
| 18. | Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp<br>chi tiết:<br>Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket);\nBán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket)                                                                                       | 4719 |
| 19. | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa<br>chi tiết:<br>Đại lý bán hàng hóa;<br>Môi giới mua bán hàng hóa                                                                                                                                       | 4610 |
| 20. | Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh<br>chi tiết:<br>Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh;<br>Bán thuốc đông y, bán thuốc nam trong các cửa hàng chuyên doanh | 4772 |
| 21. | Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa<br>chi tiết:<br>Phòng chuẩn trị y học cổ truyền                                                                                                                              | 8620 |
| 22. | Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao)<br>chi tiết:<br>Nhóm này gồm: Dịch vụ tắm hơi, massage, tắm nắng, thẩm mỹ không dùng phẫu thuật (đánh mỡ bụng, làm thon thả thân hình...)    | 9610 |
| 23. | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu                                                                                                                                                                                          | 4669 |

**6. Vốn điều lệ:** 6.800.000.000 VNĐ

## 7. Danh sách thành viên góp vốn:

| STT | Tên thành viên  | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Giá trị vốn góp (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | PHẠM XUÂN THỊNH | Thôn Duyên Phú, Xã Phú Lương, Huyện Đông Hưng, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam              | 3.400.000.000         | 50,000    | 034092007709                                                                                                                                      |         |
| 2   | HOÀNG ÁNH TUYẾT | Thôn Cao 1, Xã Chấn Thịnh, Huyện Văn Chấn, Tỉnh Yên Bái, Việt Nam                    | 3.400.000.000         | 50,000    | 060959600                                                                                                                                         |         |

### 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Ho và tên: PHAM XUÂN THINH

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 06/05/1992

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 034092007709

Ngày cấp: 03/12/2018

Nơi cấp: *cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Duyên Phú, Xã Phú Lương, Huyện Đông Hưng, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Duyên Phú, Xã Phú Lương, Huyện Đông Hưng, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam*

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội